TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2026/HS-ST
Ngày 06-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến,

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tăng Văn Thiện,

Và ông Nguyễn Văn Hiểu;

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Duy Cường – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà*:** Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2026/TLST-HS, ngày 19 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2026/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 01 năm 2026 đối với:

Bị cáo Đào Ngọc Anh K, sinh năm 1982 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, phường B, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ B N, phường N, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (*học vấn*): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đào Ngọc S và bà Phạm Thị Thu T; bị cáo có vợ là Trần Thị Thanh T1 (*đã ly hôn*) và 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/12/2014 phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2015/HSST ngày 10/02/2015 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 03 năm 06 tháng tù. Ngày 14/8/2017, chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích. Từ ngày 03/12/2022 đến ngày 03/6/2024 chấp hành biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy P thuộc xã P, tỉnh Đồng Nai; Bị cáo bị bắt tạm giam

ngày 07 tháng 11 năm 2025, hiện bị đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an tỉnh L - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Ngọc A Khoa có tiền sử nghiện chất ma túy, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 năm 06 tháng, tại cơ sở cai nghiện ma túy P thuộc Sở Lao động thương binh xã hội Thành phố H theo Quyết định số 143/2023/QĐ-TA ngày 17/02/2023.

Ngày 16/5/2024, Đào Ngọc A Khoa được Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Văn cấp giấy chứng nhận chấp hành xong quyết định cai nghiện bắt buộc số 365/CN-CSPV. Sau khi chấp hành xong quyết định cai nghiện bắt buộc, ngày 15/9/2024 K trở về địa phương sinh sống và đến Công an phường N *(cũ)* trình báo. Ngày 15/9/2024, Công an phường N đề nghị UBND phường N áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện đối với Đào Ngọc Anh K. Ngày 16/9/2024, Ủy ban nhân dân phường N ban hành Quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú số 87/QĐ-UBND đối với Đào Ngọc Anh K, thời hạn 02 năm từ 16/9/2024 đến 16/9/2026.

Vào khoảng 18 giờ 00 ngày 04/9/2025, Đào Ngọc Anh K đang di chuyển trên đường Q khu vực ngã ba S thuộc tổ B N, phường N, tỉnh Lâm Đồng thì gặp đối tượng T2 điều khiển xe ô tô tải *(chưa rõ nhân thân lai lịch của đối tượng và BKS xe);* T2 rủ K đến khu vực Đồi Thông thuộc xã T, tỉnh Lâm Đồng thì K đồng ý điều khiển xe mô tô đi theo sau. Tới nơi, T2 dừng xe tấp vào lề đường, gọi K lên cabin xe của T2. Khi lên cabin K thấy có T2, N *(*N *đi cùng* T2*, chưa xác định được nhân thân)* và 01 bộ dụng cụ có sẵn ma tuý đá; T2 dùng quẹt gas đốt nóng ma túy và sử dụng trước, sau đó đưa cho K, N lần lượt sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, sau khi sử dụng ma tuý xong, K điều khiển xe mô tô đi về nhà, còn T2 và N điều khiển xe ô tô tải đi về hướng xã T, tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 08/9/2025, Công an phường B, tỉnh Lâm Đồng kiểm tra, xét nghiệm định kỳ chất ma túy trong cơ thể đối với Đào Ngọc Anh K; kết quả Đào Ngọc A Khoa dương tính với ma túy nhóm MET *(methamphetamine);* đồng thời tiến hành thu mẫu nước tiểu của K, niêm phong gửi giám định.

- Tại Kết luận giám định số 605/KL-KTHS ngày 17/9/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận tìm thấy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Đào Ngọc A Khoa gửi giám định. Methamphetamine là chất ma túy.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng: Không.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Lâm Đồng truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Đào Ngọc Anh K phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đào Ngọc A Khoa từ 02 (*hai*) năm đến 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng tù.

- Đối với các đối tượng T2, N: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã tiến hành các biện pháp xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ liên quan nhưng chưa xác định nhân thân của các đối tượng, chưa có căn cứ xác định rõ vai trò, hành vi liên quan; do đó tiếp tục kiểm tra xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận về hành vi phạm tội và không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập, lời khai của bị cáo lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án có căn cứ kết luận như sau: Đ là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện bắt buộc trong thời hạn từ ngày 16/9/2024 đến ngày 16/9/2026, theo Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của Ủy ban nhân dân phường N nay là Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Lâm Đồng. Trong thời hạn quản lý sau cai nghiên, ngày 04/9/2025 Đào Ngọc Anh K đã sử dụng chất ma túy Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại Điều 256a Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy

...”

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Tệ nạn ma tuý đang là hiểm hoạ của các quốc gia, dân tộc trên toàn thế giới. Ma túy là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS. Hậu quả, tác hại do tệ nạn ma tuý gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế – xã hội và an ninh trật tự của đất nước. Ma tuý làm huỷ hoại sức khoẻ dẫn đến mất khả năng lao động, suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Bị cáo nhận thực được tác hại của việc sử dụng ma túy đối với sức khỏe của bản thân, đồng thời là tiền đề dẫn đến các tệ nạn xã hội khác; bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 03 năm 06 tháng tù và là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện bắt buộc trong thời hạn từ ngày 16/9/2024 đến ngày 16/9/2026, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục sử dụng ma túy, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Việc Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6, tỉnh Lâm Đồng đề nghị mức án đối với bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[7]. Đối với các đối tượng T2, N: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã tiến hành các biện pháp xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ liên quan nhưng chưa xác định nhân thân của các đối tượng, chưa có căn cứ xác định rõ vai trò, hành vi liên quan; do đó tiếp tục kiểm tra xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Đào Ngọc Anh K phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 02 (*hai*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/11/2025.

2. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Yến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 6 – Lâm Đồng;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND, Công an phường Nam Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Lưu.